

TƯ TƯỞNG KHỔNG TỬ VỀ PHƯƠNG PHÁP RÈN LUYỆN THÀNH NGƯỜI QUÂN TỬ

Hoàng Văn Hùng^{1,*}, Cao Hải An²

¹Đại học Trung Nam, Trung Quốc

²Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

*Email: hunganh@qui.edu.vn

TÓM TẮT

Nho giáo cho rằng xã hội loài người chia thành những giai tầng khác nhau, nổi bật hơn cả đó là người quân tử và kẻ tiểu nhân, nhưng làm thế nào để trở thành người quân tử, Khổng Tử cho rằng: muốn trở thành quân tử thì phải kiên định tu dưỡng bản thân. Rèn luyện cả về thể chất và tâm hồn, từ lời ăn tiếng nói, phong thái cần rèn theo khuôn mẫu người quân tử, ý chí sắt đá, kĩ năng giao tiếp ứng xử của người quân tử - người có học thức. Từ đó tìm ra phương pháp hợp lí tu dưỡng bản thân, hoàn thiện nhân cách, xây dựng tế bào xã hội khỏe mạnh. Trau dồi tri thức, đạo đức, tiến tới mục tiêu: tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ. Ở bài viết này tác giả mạnh dạn đề ra một số phương pháp trên quan điểm học tập, rèn luyện thành người quân tử của Khổng Tử, tiếp thu trau dồi học tập theo tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ nghĩa Mác Lê nin, áp dụng vào thời đại mới.

Từ khóa: Quân tử, Khổng Tử, nhân, phương pháp rèn luyện thành quân tử.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Khổng Tử (551 TCN - 479 TCN), ông là nhà chính trị học, nhà giáo dục học, nhà triết học, ông có hệ tư tưởng, triết lí đặc sắc và đã hình thành nền tảng văn hóa Á Đông. Ngày nay kế thừa và phát huy nét độc đáo trong hệ tư tưởng của ông, không chỉ tiếp tục duy trì ảnh hưởng rộng khắp Trung Quốc mà còn nở rộ ở một số quốc gia khác. Có thể nói thời đại của Khổng Tử là thời đại loạn lạc, trật tự xã hội lâm vào tình trạng hỗn loạn, "lễ sập, nhạc đổ". Đứng trước các cuộc khủng hoảng tư tưởng đó, tất cả các môn phái bắt buộc tìm kiếm một con đường mới, một phương pháp hợp lí để "chữa trị" cho các vấn nạn của xã hội. Nho gia cho rằng muốn duy trì trật tự xã hội, cần phải khôi phục và thực hành lễ nghi giống như những gì nhà Chu thiết lập, trong đó trọng tâm là tìm ra phương pháp rèn luyện con người trở thành "Người quân tử".

Theo quan điểm của Khổng Tử, "Quân tử" là hình mẫu người chuẩn mực, là điểm đến, là mục tiêu cần phấn đấu của một con người. Cổ nhân tôn sùng và ngưỡng mộ hành vi của người quân tử, lấy chính nhân quân tử làm hình mẫu mà mỗi người cần đạt đến. Ngày nay, một người được khen là quân tử yêu cầu phải là

người giữ được chuẩn mực đạo đức, được mọi người kính trọng, khâm phục. Để làm được như vậy, con người ta cần trải qua quá trình tu dưỡng bài bản, nghiêm khắc.

2. THẾ NÀO ĐƯỢC GỌI LÀ NGƯỜI QUÂN TỬ?

Khi đề cập đến người quân tử, Khổng Tử chủ yếu xuất phát từ tư cách đạo đức, lấy đạo đức làm gốc, lấy đạo đức làm điểm xuất phát để phán xét, nhận định cá nhân con người. Nguyên nghĩa của từ "Quân tử" nghĩa là con người đơn thuần, thông qua lăng kính của Khổng Tử, con người đó phát triển thành một người có nhân cách đáng để học tập, có lí tưởng đáng để noi theo. Để làm nổi bật hình mẫu người quân tử Khổng Tử sử dụng biện pháp so sánh người quân tử với kẻ tiểu nhân. Thông qua việc đối chiếu các chi tiết, đặc điểm, đức tính... Khổng Tử chỉ ra những điểm nổi bật, điểm khác biệt giữa hai thế giới phẩm cách đối lập. Có thể nói một bên là thế giới chân thiện mỹ của đạo đức, một bên là ô hợp những điều dục vọng ham muốn nhỏ mọn, ham muốn vượt mức, đáng lên án, cần được giáo dục, cần rèn giũa theo chuẩn mực đạo đức phù hợp.

Thông qua việc so sánh, Khổng Tử làm nổi bật đức tính, phẩm hạnh của người quân tử.

Người quân tử thì không so đo tính toán, tiểu nhân làm việc gì cũng so đo được hay mất, đối xử với tất cả mọi người trên thế giới bằng tấm lòng công bằng, bình đẳng, khoan dung, hòa hợp, không thiên vị, không định kiến và ích kỷ; (Luận ngữ - Vi chính) Khổng An Quốc trích dẫn: “忠信为周，阿党为比” Zhōngxìn wéi zhōu, ā dǎng wéi bǐ “Trung tín vì mọi người, tư lợi cho bản thân” [3,21].

Để hiểu rõ sự khác nhau giữa quân tử và tiểu nhân, Khổng Tử thực hành phép so sánh, ông lấy người quân tử được so sánh với chính nghĩa, đồng thời kẻ tiểu nhân được Khổng Tử so sánh với lợi nhuận (Luận ngữ - Lí nhân). Người quân tử khi làm mọi việc luôn lấy nghĩa làm chuẩn tắc, làm tiêu chí. Khổng tử nói: Người quân tử lòng dạ cởi mở, khoan dung, không vụ lợi còn tiểu nhân khi bắt tay làm việc gì cũng lấy tư lợi làm tiêu chí hàng đầu, nên luôn lo được và mất. “Quân tử hướng tới điều đẹp đẽ, loại bỏ những điều ác ý còn tiểu nhân thì ngược lại” (Nhan Uyên). [3, 46]. Có thể hiểu đối với người tiểu nhân, khi bắt tay làm việc gì cũng phải đặt ra câu hỏi là mình làm việc này có được lợi lộc gì không?, hình thành nên thói ích kỷ, tư lợi.

Ngược lại trong thế giới quan của Khổng Tử người quân tử luôn hướng về điều tốt đẹp, hướng về cái thiện, giúp đỡ người khác, mong người khác thành công. Và một khi người quân tử trông thấy người khác thành công, trong lòng họ sẽ cảm thấy vui vẻ, phấn khởi, luôn luôn mong người khác có cuộc sống tốt đẹp hơn. Kẻ tiểu nhân ghen tị với người tài đức, sợ người khác vượt mình, sợ người khác sống tốt đời đẹp đạo. Người quân tử luôn có ý chí sắt đá, luôn kiên định với mục tiêu, khát vọng của chính mình. Tiểu nhân luôn trong tình trạng khó khăn, đối diện với sóng gió họ có thể hành động thất thường, thoái hóa, biến chất. “君子求诸己，小人求诸人” Jūnzǐ qiú zhū jǐ, xiǎo rén qiú zhū rén (论语-卫灵公) Quân tử đi tìm kiếm từ chính bản thân mình, muốn tự mình giải quyết vấn đề, tiểu nhân mong chờ từ người khác, việc của mình nhưng chỉ muốn ỷ lại vào sự giúp đỡ của người khác (Vệ Linh Công). [3, 50].

3. PHƯƠNG PHÁP RÈN LUYỆN THÀNH NGƯỜI QUÂN TỬ

Đất nước Việt Nam chúng ta từ khi lập nước luôn luôn đề cao vai trò của giáo dục, thông qua các kì đại hội mục tiêu giáo dục càng ngày được thể hiện rõ, đào tạo con người, rèn luyện tài đức để có nguồn nhân lực đủ mạnh hội nhập và phát triển, đưa đất nước sánh vai cùng cường quốc năm châu. Điều này được thể hiện qua văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần X, kết thúc Hội nghị Trung ương lần thứ VI (khoá IX), khẳng định: “Giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là nền tảng và động lực thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”. [1, 94-95].

Tiếp sau đó, Văn kiện Đại hội XI khẳng định rõ hơn: “Giáo dục và đào tạo có sứ mệnh nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, góp phần quan trọng trong việc phát triển đất nước, xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam. Phát triển giáo dục và đào tạo cùng với phát triển khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư sinh lời, phát triển. Đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo theo nhu cầu phát triển của xã hội”. [2, 77]. Bên cạnh những tiến bộ mà chúng ta đã đạt được, giáo dục Việt Nam vẫn còn tồn tại nhiều yếu kém, bất cập mà Đảng quan tâm, nhất là chất lượng và hiệu quả giáo dục còn thấp. Do đó tìm ra phương pháp hợp lí để giáo dục có hiệu quả, để tu dưỡng, rèn luyện con người, và theo cách nói của người Việt Nam chúng ta đó là tìm ra phương pháp để rèn luyện một người bình thường thành một công dân tài đức vẹn toàn để xây dựng đất nước là công việc vô cùng cần thiết trong thời đại mới. Đặc biệt những người đương chức, đương quyền, hoặc trong diện quy hoạch cán bộ, càng cần gương mẫu rèn luyện, trau dồi hơn nữa trở thành bậc lãnh đạo tài ba, đưa đất nước phát triển hội nhập quốc tế. Sau đây tác giả mạnh dạn đưa ra một số phương pháp tu dưỡng rèn luyện để trở thành đức nhân quân tử.

3.1. Đã thông tư tưởng, kiên định mục tiêu rèn luyện, vượt qua gian nan thử thách.

Ở đây chúng ta có thể hiểu đã thông tư tưởng bước đầu chính là nhiệm vụ của ngành

giáo dục nói chung cũng như vai trò của nhà giáo dục, những người trực tiếp làm nhiệm vụ giáo dục, quản lí giáo dục, những đơn vị có nhiệm vụ đào tạo con người. Mặt khác đối với mỗi cá nhân muốn biến mình thành người quân tử, hay nói cách khác muốn trở thành một người tài đức vẹn toàn thì tự mình đã thông tư tưởng của chính mình. Tư tưởng vững chắc, kiên định lập trường vững vàng theo chủ trương và đường lối của Đảng.

Công tác tư tưởng đóng vai trò then chốt trong mọi vấn đề. Dân gian ta có câu: “Tư tưởng không thông, vác bình tông cũng nặng” là để chỉ tầm quan trọng của công tác tư tưởng. Đứng trước mọi hoàn cảnh tư tưởng có thông suốt thì công việc mới được suôn sẻ, trơn tru. Tư tưởng thống nhất thì hành động mới thống nhất được. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Tư tưởng không đúng đắn thì công tác ắt sai lầm”, [11, 319] do đó việc đầu tiên để hoàn thiện nhân cách, chúng ta cần xác định tư tưởng, phương pháp đúng đắn, kiên định mục tiêu học tập ngay từ khi bắt đầu. Dù có gian nan vất vả như thế nào đi chăng nữa thì chúng ta cũng không được từ bỏ mục tiêu. Đó là chiến sách lược lâu dài, trong việc rèn luyện bản thân, trở thành người có tài đức, chủ nhân của đất nước Việt Nam chúng ta trong thời đại mới, thời đại công nghệ thông tin, hội nhập và phát triển.

Đặc biệt thời đại ngày nay, xuất phát từ hiện trạng một số bộ phận giới trẻ không nắm chắc lập trường tư tưởng, bị cuốn vào ánh hào nhoáng chói lát, thế giới ảo, tư tưởng mong muốn “ăn sẵn” mà không cần trải qua quá trình học tập rèn luyện. Do đó nhà giáo dục cần đã thông tư tưởng ngay từ khi bắt tay vào công cuộc học tập và rèn luyện, giáo dục tuyên truyền để học sinh thấy được mục đích ý nghĩa của việc học tập suốt đời là cần thiết như thế nào! Tự bản thân mỗi cá nhân nên tự xác định việc học qua đại học giống như việc tất yếu cần làm trong cuộc đời, có thể hiểu việc học tập này cần phổ cập tới mọi công dân thời đại mới.

Trang bị cho chính bản thân người học, hành trang kiến thức vững chắc để bước vào đời. Ngoài việc rèn luyện ra không có con đường nào khác. Theo quan điểm của chủ tịch

Hồ Chí Minh, để trở thành một con người đức tài toàn vẹn, thì việc giáo dục là điều kiện tiên quyết. Bác viết:

“Ngủ thì ai cũng như lương thiện,

Tỉnh dậy phân ra kẻ dữ hiền;

Hiền, dữ phải đâu là tính sẵn,

Phần nhiều do giáo dục mà nên”

(Nửa đêm - bản dịch của Nam Trân) [9,148].

Việc học tập không phải một sớm một chiều mà muốn gặt hái luôn được trái ngon, quả ngọt, đó là một quá trình lâu dài, cần tính kiên trì vượt qua mọi gian nan. Xác định rõ tư tưởng học tập và rèn luyện là công việc suốt đời, đặc biệt những người có nguyện vọng trở thành một đảng nhân quân tử, cần đặc biệt phải lưu tâm.

Tại Hội nghị toàn quốc lần thứ nhất về công tác huấn luyện và học tập khai mạc ngày 6 tháng 5 năm 1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh có nêu: “Lênin khuyên chúng ta: “Học, học nữa, học mãi”. Mỗi người phải ghi nhớ và thực hành điều đó”. Chủ tịch Hồ Chí Minh còn cho treo trong phòng họp lời dạy của Khổng Tử: “Học không biết chán, dạy không biết mỏi”. [10, 45 - 53].

Việc học tập không chỉ là khi cá nhân người học còn ngồi trên ghế nhà trường, mà ngay cả khi chúng ta đã tốt nghiệp môi trường giáo dục chuyên nghiệp, sau đó tham gia môi trường xã hội chúng ta vẫn cần nỗ lực học tập không ngừng nghỉ. Do đó cần xác định tư tưởng tinh thông, kiên định mục tiêu. Thiết nghĩ khi bắt tay làm bất kì công việc gì cũng vậy, không tránh khỏi những khó khăn, thậm chí là gian nan thách thức, yêu cầu mỗi cá nhân không ngừng tìm tòi, học hỏi, vượt qua các chướng ngại vật để phấn đấu rèn luyện bản thân mình trở thành người Quân tử.

Đối với mỗi một công việc, đã bắt tay vào làm thì phải làm có đầu có cuối, dụng tâm làm cho tốt nhất. Cho dù là làm nghề gì cũng phải có suy nghĩ làm cho tốt nhất. Trong quan niệm của người xưa, làm hết công việc mà mình được giao chỉ là tiêu chuẩn của một người bình thường. Những người xuất sắc thì coi đó là tiêu chuẩn thấp nhất, họ đặt chí hướng cao xa, không chỉ là hoàn thành công việc, mà còn tận tâm, hết trách nhiệm, không chỉ là làm việc, mà

còn là làm người, không chỉ lo sự vật, mà còn lo đến hoàn cảnh, con người xung quanh. Chẳng hạn đất nước Việt Nam chúng ta, con người Việt Nam chúng ta được bạn bè quốc tế biết đến là một đất nước kiên cường bất khuất, vượt qua mọi gian nan thử thách, đức tính vốn có của người Việt đó là chịu thương chịu khó, chiến đấu với bất kể kẻ thù nào, dù họ có mạnh đến cỡ nào đi chăng nữa thì chúng ta đều kiên định vượt qua. Các cuộc kháng chiến chống để xâm lược nước ta là một điển hình, đặc biệt là thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

Đất nước Việt Nam chúng ta có Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, dưới sự soi đường chỉ lối của chủ tịch Hồ Chí Minh. Dù có lúc tưởng chừng như bị tổn hao lực lượng, không còn khả năng kháng cự, nhưng với đức tính vốn có của người Việt Nam chúng ta đó là luôn kiên định mục tiêu lí tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, chiến đấu đến hơi thở cuối cùng, chiến thắng những đế quốc hùng mạnh nhất trên thế giới, để đem về độc lập tự do cho tổ quốc, cho đồng bào ta. Chính vì đó mà nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm đã có những vần thơ nêu bật đặc điểm, tố chất, truyền thống, đức tính tốt đẹp của người Việt Nam, đó là: “Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng”. Câu thơ thốt lên phẩm chất người Việt cần cù chịu khó, kiên trì: một nắng, hai sương, qua các công đoạn: xay, giã, giần, sàng... Phẩm chất quý giá đó đã góp phần đưa đất nước ta vượt qua mọi gian nan, vượt qua mọi kẻ thù để xây dựng tổ quốc Việt Nam qua bài thơ “Đất nước”:

“Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi.

Đất Nước có trong những cái “ngày xửa ngày xưa...” mẹ thường hay kể.

Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn.

Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc.

Tóc mẹ thì bới sau đầu.

Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn.

Cái kèo, cái cột thành tên.

Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng.

Đất Nước có từ ngày đó... “

(Đất nước - Mặt đường khát vọng 1974). [10].

Dù vẫn biết mỗi thời đại là khác nhau, mỗi cá nhân cũng có những điểm xuất phát và phương thức khác nhau để đi đến thành công, nhưng thành công vững vàng hơn cả đó là xác định cho chính cá nhân mình sự kiên định, sự chắc chắn, trải qua quá trình rèn luyện gian nan, thống khổ. Đặc biệt để có thể đi đến thành công, chủ tịch Hồ Chí Minh đã cổ vũ, động viên, định hướng, kim chỉ nam cho việc rèn luyện học tập qua bài thơ: Nghe tiếng chày giã gạo.

“Gạo đem vào giã bao đau đớn.

Gạo giã xong rồi trắng tựa bông.

Sống ở trên đời người cũng vậy.

Gian nan rèn luyện mới thành công.”

(Hồ Chí Minh - Nhật kí trong tù).[9,110].

Thông qua bài thơ nghe “Nghe tiếng chày giã gạo” của chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi chúng ta cần xem xét lại chính bản thân mình, luôn tự có ý thức nêu cao tinh thần phê và tự phê, để có được kiến thức đầy đủ nhất, trang bị cho chính bản thân hành trang chắc chắn để bước vào đời. Mỗi chúng ta không phải làm bất cứ việc gì cũng đều thuận lợi, mà đôi lúc phía trước mặt có thể tồn tại những thách thức. Quá trình học tập cũng như quá trình giã hạt gạo, muốn có hạt gạo trắng, sạch hết trấu, cám thì cần nhiều công sức, vượt qua những thách thức, gian nan. Thành quả thu được có thể sẽ là quả ngọt trái ngon, thành công tốt đẹp sẽ luôn dành cho những người thực sự cố gắng. Thiết nghĩ đó là một phương pháp tương đối hợp lí để mỗi cá nhân chúng ta có thể rèn luyện, tu dưỡng, thành người tài đức vẹn toàn, vừa hồng vừa chuyên, để góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

3.2. Tự học, rèn ý chí sắt đá

Trong cuộc đời mỗi con người, để trang bị cho bản thân mình đủ hệ thống tri thức vững chắc để bước vào đời, không có con đường nào khác ngoài con đường học tập, tự nêu cao tinh thần: tự giác học tập là trên hết, tri thức là tài sản quý giá muôn đời. Đối với vấn đề này Khổng Tử cho rằng người học phải có nhu cầu tự nhận thức, ham học hỏi ham hiểu biết, khám phá cái mới; phải độc lập suy nghĩ và sáng tạo trong quá trình nhận thức. Người dạy không chỉ

truyền đạt tri thức mà cái cơ bản là dạy năng lực sáng tạo, dạy phương pháp để người học tự tìm đến tri thức. Ông nói: “Ai không cố công tìm kiếm, ta chẳng chỉ vẽ. Khi nào ta dạy mà không biết hai ta chẳng dạy”. Trong quá trình học, Khổng Tử bắt học trò phải suy nghĩ, “học không suy nghĩ thì vô ích. Suy tư mà không học thì kết quả cũng chỉ bằng không” (Luận ngữ). [3, 75]. Với quan điểm này, việc học tập cần phát huy tính tích cực, chủ động của người học, khi tiếp cận với nội dung kiến thức mới người học cần suy nghĩ, động não, chuyên tâm cần cù đào sâu tri thức, rồi vận dụng vào các tình huống thực tế. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc nêu: “đổi mới phương pháp và các hình thức tổ chức giáo dục, phát huy tính tích cực và năng lực chủ động, sáng tạo của người học, thực hiện cân đối, hợp lý dạy kiến thức - dạy nghề - dạy người trên cơ sở lấy dạy người làm căn bản, làm mục tiêu, nhằm đào tạo con người có nhân cách và bản lĩnh, có đủ kiến thức cần thiết, có năng lực lãnh nghề” (Triển khai nghị quyết Đại hội X trong lĩnh vực khoa giáo, 2006:45).[1].

Mỗi cá nhân cần xác định việc học tập tu dưỡng là hết sức cần thiết. Để có kiến thức sống khỏe, lành mạnh, hòa nhập, tránh tụt hậu, học tập là việc quan trọng nhất. Mỗi người có thể học từ các môi trường khác nhau, từ gia đình, nhà trường và xã hội. Nhưng chúng tôi muốn đề cập ở đây là tinh thần tự học của mỗi cá nhân. Từ môi trường giáo dục đầu tiên của mỗi cá nhân đó là gia đình, thông thường bố mẹ sẽ đóng vai là những người thầy đầu tiên, tiếp sau đó là nhà trường và xã hội. Thầy cô có vai trò định hướng, gợi mở, giới thiệu tri thức, giúp người học nuôi dưỡng ý chí. Người dạy có vai trò khơi gợi, mách lới, soi đường, định hướng chỉ rõ cho người học đâu là bến bờ của tri thức, nơi nào là cái đích để loài người hướng đến, đâu sẽ là những tiêu chí, chuẩn mực đạo đức của loài người cần hướng tới, đâu là hình mẫu một con người hoàn mỹ, là tấm gương để học tập và noi theo. Đó chính là hình mẫu người quân tử sáng ngời với chân - thiện - mỹ được tu dưỡng rèn luyện, giáo dục bài bản. Người học được giác ngộ ý chí sắt đá có nghĩa là bản thân giác ngộ cao tính tự học để thành tài.

Để đạt được tới điểm đích mà mọi người mong muốn đó là chuẩn mực, xây dựng người quân tử mẫu mực nhân lễ nghĩa trí tín. Ngoài sự giáo dục định hướng gia đình, nhà trường và xã hội, điều kiện quyết định để cá nhân trở thành quân tử đó là tự học. Bản thân cần tự giác ngộ rằng là học cho chính bản thân mình, chứ không phải học cho ai khác, không phải học cho bố mẹ, cho thầy cô, mà sự việc học đó chính là trang bị rèn luyện cho chính bản thân mình nền tảng tri thức, hành trang vững chắc để bước vào đời. Học mọi lúc mọi nơi, có kế hoạch mục tiêu rõ ràng. Lịch sử nhân loại cũng chứng kiến không ít những nhà khoa học, những bậc kỳ tài ra đời là nhờ vào tinh thần tự lực tự cường, tự nghiên cứu, nghiêm khắc với bản thân mình, vượt qua giới hạn. Phật giáo cũng chỉ ra rằng: Kẻ thù lớn nhất của đời người là chính mình. Và chúng ta nên tìm cách chiến đấu, chiến thắng chính kẻ thù đó.

Phương pháp rèn luyện để trở thành người quân tử, theo Khổng Tử: Việc đầu tiên Người quân tử cần làm đó là tu dưỡng đạo đức, trau dồi, rèn luyện bản thân mình thì mới có thể nói đến làm việc lớn đó là tề gia, đó là trị quốc, đó là bình thiên hạ). Khổng Tử cho rằng: “người quân tử ăn không được đầy đủ, ở không được yên vui, làm việc siêng năng và thận trọng với lời nói, tìm người đạo đức để sửa mình; như vậy mới được coi là người ham học”. [4, 33].

Quan điểm giáo dục phẩm chất đạo đức con người, luân lý của Khổng Tử được thể hiện trong “Luận ngữ”. “Luận ngữ” chủ trương rèn luyện tính thiện cho con người bằng phương pháp “cắt nhắc người tốt, dạy dỗ người không tốt thì dân khuyên nhau làm điều thiện” [4, 40]. Mục đích giáo dục là dân không làm điều ác, không phạm tội. Nếu không dạy dỗ, giáo dục cải tạo dân chúng, để người dân phạm tội rồi sau đó giết, như vậy là tàn ngược. Do đó, trước hết phải dạy cho dân biết điều thiện mà làm theo, biết điều ác để phòng ngừa. Cần gieo lòng kiên định, gieo mầm ý chí sắt đá trong học giả, lấy nó làm kim chỉ nam cho phương hướng hành động. Bởi vì khi đã có chí thì hướng nào cũng đi được, bất luận lối đi đó có bằng phẳng như lụa hay chông gai cạm bẫy hiểm nguy, chỉ cần có ý chí mạnh mẽ sẽ khiến con người ta có thể vượt qua

được sự sợ hãi và tất cả các chướng ngại vật trên đường đời. Người có chí hướng sẽ biết nhìn xa trông rộng hơn, biết đâu là cám dỗ, hiểm họa mê hoặc con người mà tránh né nó, để giành lấy những mục tiêu lâu dài trong cuộc sống, tránh được việc chỉ nhìn thấy cây mà không nhìn thấy rừng. Vậy nên chúng ta nên chọn cho mình một vị trí phù hợp để có thể quan sát hợp lý nhất, đúng đắn nhất, lí trí nhất.

3.3. Khoan dung độ lượng, tinh thông

Độ lượng cũng là một phẩm chất cần tu dưỡng của người quân tử. Có câu rằng: Trời bao dung vạn vật nên trời rộng lớn, đất nâng đỡ vạn vật nên đất không có biên cương. Thực tế cho thấy, một giọt mực nhỏ rơi vào trong cốc nước, cốc nước ngay lập tức biến sắc và đương nhiên không thể uống được nữa. Nhưng nếu một giọt mực rơi vào trong biển khơi rộng lớn, thì cả đại dương bao la vẫn một màu xanh thẳm, bao dung, dung hòa giọt mực đó. Vậy thì do đâu mà có sự khác biệt như vậy? Là bởi vì mức độ rộng lớn của chiếc cốc và biển cả là không giống nhau. Con người chúng ta cũng giống như vậy, người có tấm lòng khoan dung độ lượng thì sẽ hành xử sâu sắc và thấu hiểu, ngược lại người có tấm lòng chật hẹp, tù túng thì bé xé thành to, chuyện nhỏ thành chuyện lớn, làm vấn đề phức tạp hơn. Do đó mỗi chúng ta cần rèn luyện, biết tha thứ cho những điều đáng tha thứ, hướng về điều tốt đẹp, tạo điều kiện để con người biết sửa chữa, rèn bản thân, tạo nên cuộc sống đẹp đẽ hơn, hài hòa hơn.

Tục ngữ nói: “Vàng không thuần khiết, người không hoàn mĩ”. Trong cuộc sống nếu có đối mặt với sai lầm của người khác, mà không đủ bao dung để bỏ qua, không đủ mạnh mẽ để “tiêu hóa” cái sai của họ, mà cố chấp và đưa sự sai lầm của người ta vào trong lòng mình, sau đó mong muốn trả đũa họ. Làm như vậy sẽ chỉ khiến cho tâm tư của bản thân thêm nặng nề, thêm trầm trọng mà thôi. Thay vì để cho thù hằn gặm nhấm tâm can, chịu đựng thống khổ, mình hãy nên bao dung hết thảy, chẳng phải sẽ được tự tại và an yên hơn sao, thế gian sẽ trở nên êm đềm hơn sao?

Đương nhiên, độ lượng không phải là cố tình bao che cho sai lầm của người khác, không

phải là có ý dung túng để người khác có cơ hội vi phạm sai lầm, mà điều trọng yếu là để tạo cơ hội tốt cho người khác sửa sai, cơ hội làm lại cuộc đời khi lầm đường lạc lối. Từ xa xưa cha ông ta vẫn thường dạy, đúc kết thành câu tục ngữ: “đánh kẻ chạy đi không đánh người chạy lại”. Thể hiện tinh thần bao dung, đó là cách cư xử đáng lưu danh nghìn đời về bài học bao dung cho những người nhận lỗi và sửa sai của dân tộc ta.

Độ lượng là bởi vì có những lúc, sự ầm áp của lòng bao dung đem lại kết quả tốt đẹp hơn gấp nghìn lần sự trừng phạt. Điều này cũng là quan điểm của Phật giáo, khi họ đồng tình cho rằng: Lễ vật lớn nhất của đời người là khoan dung. Mọi người cần hàm dưỡng tính khí mới có thể xem nhẹ được hết thảy. Người tĩnh khí có năng lực tự kiềm chế, tinh thông suy nghĩ thấu đáo vấn đề, bình tĩnh trong mọi tình huống. Họ có thể khống chế được hành vi và tâm tư tình cảm của mình, không bị ảnh hưởng bởi nghịch cảnh. Càng đứng trước mâu thuẫn lớn lao, họ càng không tức giận, lại càng không “giận cá chém thớt” đối với người khác, hoặc làm cho hoàn cảnh trở nên tồi tệ hơn. Một người nếu biết xem nhẹ mọi vấn đề, biến chuyện to thành chuyện nhỏ, điềm tĩnh xử lí, giải quyết vấn đề thì vinh nhục, được mất sẽ không còn quá quan trọng nữa. Họ có việc nên làm thì làm, có trách nhiệm với người khác, có trách nhiệm với bản thân, tinh thông hơn, có thể tha thứ cho người khác và luôn giữ một tâm thái hòa ái, từ bi đối đãi với tất cả mọi việc.

Trong cuộc sống không ai có thể biết trước điều gì trong tương lai, chỉ có trải qua rồi mới nắm được, thấu hiểu rồi thì mới có thể quý trọng mọi thứ. Bất cứ việc gì, nếu có thể bỏ qua hết thảy hư vinh và giả dối, giảm bớt một phần phức tạp, tăng thêm một phần hàm dưỡng, thì tự nhiên sẽ có thể đề cao, sẽ có thể thăng hoa trong hành trình tu dưỡng trở thành một người quân tử, người tài đức để vững bước hành trình hướng tới tương lai.

4. KẾT LUẬN

Có thể nói rằng, mục tiêu trọng tâm của Nho giáo đó là “Nhân” cốt lõi của nhân đó là “Người quân tử”. Khổng Tử đề ra phương pháp rèn

luyện để biến một người bình thường trở thành người quân tử, ông đề ra chủ trương, mục đích, nội dung, phương pháp rèn luyện thể hiện tư tưởng “thân dân” và “tân dân” đậm nét. Dấu biết tư tưởng của Khổng Tử vẫn còn những hạn chế mang tính lịch sử, nhưng quan điểm giáo dục của ông là bức tranh phác thảo đa dạng cho thế hệ sau chắt lọc, tu luyện, tiếp thu, phát triển rèn luyện con người thành người quân tử thích ứng với thời đại mới.

Theo nguyên lí của chủ nghĩa Mác - Lênin, lực lượng sản xuất, trọng tâm là con người luôn luôn là yếu tố quyết định đến sự tồn vong, thịnh vượng, phát triển của mọi đất nước. Tập trung đầu tư xây dựng phát triển con người là đầu tư có lãi nhất, hợp lí nhất. Đất nước muốn trường tồn phát triển yêu cầu cần có con người có trí tuệ tinh thông, có đạo đức chuẩn mực, có khả năng thích nghi, thiên biến vạn hóa với thời đại công nghệ mới. Trên cơ sở kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc.

Muốn đất nước phát triển bền vững, cần tôn vinh và phát huy truyền thống tinh hoa quý báu của dân tộc mình. Đó chính là những tinh túy của quốc gia, lãnh thổ, điều kiện tiên quyết cho sự phát triển của đất nước trong tương lai. Để quốc gia phát triển vững chắc cần kết hợp nhuần nhuyễn giữa truyền thống và hiện đại, tạo nét đặc sắc của nền văn hóa, giáo dục của các quốc gia nói chung, Việt Nam nói riêng. Kết hợp tri thức nhân loại cùng với đức tính, văn hóa vốn có của người Việt, xây dựng con người thời đại mới - người quân tử dựa trên những phương pháp tu dưỡng hợp lí nhất. Kiên định mục tiêu vượt qua mọi cám dỗ của cuộc đời, tu dưỡng rèn luyện bản thân đạt đỉnh của chuẩn mực đạo đức với hình mẫu người quân tử. Để bạn bè quốc tế biết đến người Việt nam phát triển là những đáng nhân quân tử, có tri thức, đạo đức ngời ngời. Góp phần xây dựng Việt Nam phồn vinh, thịnh vượng, lâu bền.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng Sản Việt Nam (2006). *Văn Kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Đảng Cộng Sản Việt Nam (2011). *Văn Kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Chú, H. Y., & Sơ, H.B. (2000). *Luận Ngữ Chú Sơ* (Quyển II), Nxb Đại học Bắc Kinh, Bắc Kinh, Trung Quốc
4. Lê, N. H. (1991). *Luận ngữ*, Nxb. Văn hóa, Hà Nội.
5. Long, Q., & Thời, L. D. (1993). *Bàn về Khổng Tử*, Nxb. Sự thật, Hà Nội.
6. Kim, T. T. (1992). *Đại cương triết học Trung Quốc, nho gia*, Nxb. TP hồ Chí Minh
7. Triển khai nghị quyết Đại hội X trong lĩnh vực khoa giáo (2006). Nxb. Chính trị quốc gia Hà Nội.
8. Chính, T. D. (2004). *Đại cương lịch sử triết học Trung Quốc*. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
9. Minh, H.C. (2015). *Hồ Chí Minh - Nhật kí trong tù* (tái bản). Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật Hà Nội.
10. Minh, H. C. (2002). *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 6). Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
11. Minh, H. C. (2002). *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 7). Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
12. Điềm, N. K. (1974) Những bài thơ trong trường ca Mặt đường khát vọng. Nxb Giải phóng.

Thông tin của tác giả:

NCS. Hoàng Văn Hùng

Trường Đại học Trung Nam, Trung Quốc

Điện thoại: +(84).844.483.888 - Email: hunganh@qui.edu.vn

Th.s Cao Hải An Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

Điện thoại: +(84).936.390.323 - Email: huynh.an1@gmail.com

CONFUCIUS'S THOUGHTS ON THE METHOD OF TRAINING TO BECOME A GENTLEMAN

Information about authors:

Hoang Van Hung, PhD student, Central South University, email: hunganh@qui.edu.vn

Cao Hai An, Master, Quang Ninh University of Industry

ABSTRACT:

Confucianism believes that human society is divided into different classes, the most prominent of which are the gentlemen and the petty people. How to become a gentleman? Confucius believes that: to become a gentleman, one must steadfastly cultivate oneself. To train both physically and mentally, from speech, demeanor, one must practice according to the model of a gentleman, the iron will, the communication skills of a gentleman - an educated person. From there, find a reasonable method to cultivate oneself, perfect one's personality, build a healthy social cell, and complete the work assigned by the Party, the State and the people. The task of a gentleman is: to cultivate oneself, regulate one's family, govern the country, and bring peace to the world. In this article, the author boldly proposes a number of methods based on Confucius's perspective of learning and training to become a gentleman, absorbing and studying Ho Chi Minh's thought, Marxism-Leninism, and applying them to the new era.

Keywords: Gentleman, Confucius, humanity, method of training to become a gentleman.

REFERENCES

1. Communist Party of Vietnam (2006). *Documents of the 10th National Congress*, National Political Publishing House, Hanoi.
2. Communist Party of Vietnam (2011). *Documents of the 11th National Congress*, National Political Publishing House, Hanoi.
3. Ha, C. Y., & Hinh, S. B. (2000). *Analects Chu So* (Volume II), Beijing University Publishing House, Beijing, China.
4. Nguyen, H. L (1991). *Analects*, Culture Publishing House, Hanoi.
5. Quang, L., & Lam, D. T. (1993). *On Confucius*, Truth Publishing House, Hanoi.
6. Tran, T. K. (1992). *Outline of Chinese philosophy, Confucianism*, Ho Chi Minh City Publishing House.
7. Implementing the Resolution of the 10th Congress in the field of science and education (2006). Publishing House. National Politics Hanoi.
8. Trinh, D.C. (2004). *Outline of the history of Chinese philosophy*, National Politics Publishing House, Hanoi.
9. Ho, M.C. (2015). *Ho Chi Minh - Prison Diary* (reprint). National Political Publishing House - Truth, Hanoi.
10. Ho, M. C. (2002). *Ho Chi Minh Complete Works* (Volume 6). National Political Publishing House, Hanoi.
11. Ho, M. C. (2002). *Ho Chi Minh Complete Works* (Volume 7). National Political Publishing House, Hanoi.
12. Nguyen, D. K. (1974) *Poems in the epic poem The Road of Aspiration*. Liberation Publishing House.

Ngày nhận bài: 22/09/2024;

Ngày gửi phản biện: 22/09/2024;

Ngày nhận phản biện: 24/09/2024;

Ngày chấp nhận đăng: 02/10/2024.